

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 02/2024/HS-ST

Ngày: 16-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phạm Văn Dương.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trịnh Văn Bé và bà Đào Thị Thu Vân.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Tường Vi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Phan Anh Kiệt, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 92/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Trần Thanh K, sinh năm 1987, tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: **ấp T, xã T, huyện C, tỉnh An Giang**; nghề nghiệp: làm thuê; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; trình độ văn hóa: 07/12; con ông **Trần Văn R** (đã chết) và bà **Võ Thị M**, sinh năm 1963; vợ **Phạm Thị Bé B**, sinh năm 1989; con: chưa; anh chị em ruột: có 04 người, bị cáo là người thứ hai.

Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 19/7/2021, bị **Công an xã T** xử phạt 1.500.000 đồng, về hành vi “**Đánh bạc trái phép**”, nộp phạt ngày 09/9/2021.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/9/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Võ Văn P**, sinh năm 1984; nơi cư trú: **ấp T, xã T, huyện C, tỉnh An Giang** (có mặt).

2. Ông **Trần Quốc T**, sinh năm 1974; nơi cư trú: **ấp T, xã T, huyện C, tỉnh An Giang** (vắng mặt)

3. Ông **Trần Hữu T1**, sinh năm 1981; nơi cư trú: **ấp T, xã T, huyện C, tỉnh**

An Giang (vắng mặt).

4. Bà Lưu Thị Bích T2 (Bé H), sinh năm 1974; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh An Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 30/3/2022, Trần Thanh K (đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép) đến quán nước của Lưu Thị Bích T2 thuộc ấp T, xã T, huyện C để uống nước. Tại đây, K gặp Võ Văn P, Trần Quốc T và Trần Hữu T1 uống cà phê, thì cả 04 người rủ nhau chơi đánh bài binh sập xám được thua bằng tiền, số tiền cược 10.000 đồng/người/ván. Trong đó, K mang theo số tiền 100.000 đồng dùng để đánh bạc. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, K, P, Quốc T và Hữu T1 đã chơi được 03 ván bài, đang chuẩn bị chia bài ván thứ tư thì bị Công an xã T phát hiện, lập biên bản phạm pháp quả tang.

* Vật chứng thu giữ: 05 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C khởi tố, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với K, để điều tra xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 90/CT-VKSCM ngày 14/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang đã truy tố Trần Thanh K1 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa

Bị cáo Trần Thanh K khai nhận đã thực hiện hành vi tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh bài binh sập xám được thua bằng tiền, số tiền cược 10.000 đồng/người/ván phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Ngày 19/7/2021, K bị Ủy ban nhân dân xã T xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, đã nộp phạt ngày 09/9/2021. Đến ngày 30/3/2022, K tiếp tục tham gia đánh bạc cùng với Võ Văn P, Trần Quốc T, Trần Hữu T1 thì bị bắt quả tang như nội dung vụ án. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất ăn năn, hối cải xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Quá trình điều tra Võ Văn P, Trần Quốc T và Trần Hữu T1 khai: Ngày 30/3/2022, có tới quán nước của T2 để uống nước và tham gia chơi đánh bài binh sập xám được thua bằng tiền, số tiền cược 10.000 đồng/người/ván, như nội dung vụ án. Trong đó, P, Quốc T, Hữu T1 lần lượt mang theo trên người số tiền 1.700.000 đồng, 30.000 đồng, 140.000 đồng dùng vào việc đánh bạc.

Lưu Thị Bích T2 khai: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 30/3/2022, Công an phát hiện K, P, Hữu T1, Quốc T đang chơi đánh bài binh sập xám được thua

bằng tiền ở quán nước giải khát của T2, khách đến tụ rú nhau chơi đánh bài, T2 không thu lợi.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi xét hỏi, tranh luận, xem xét tính chất vụ án, mức độ và hậu quả từ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phát biểu lời luận tội và quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị với Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh K từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo làm thuê thu nhập không ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với vật chứng là 05 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, đã được xử lý xong đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng và chứng cứ trong hồ sơ vụ án: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng như các chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[1.2]. Về trách nhiệm hình sự của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Đối với Võ Văn P, Trần Quốc T và Trần Hữu T1 có hành vi tham gia đánh bạc với tổng số tiền 1.970.000 đồng nhưng P, Hữu T1, Quốc T và X chưa có tiền án, tiền sự về hành vi “Đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc” nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện C quyết định xử phạt hành chính Võ Văn P, Trần Quốc T và Trần Hữu T1 là đúng pháp luật.

Đối với Lưu Thị Bích T2 biết việc K, P, Quốc T, Hữu Thức đánh bạc trái phép ở quán nước của T2 nhưng không thu lợi từ việc đánh bạc, T2 không có tiền án, tiền sự về hành vi “Đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc”, nên Cơ quan điều tra không xử lý là đúng pháp luật. Tuy nhiên tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã nhắc nhở giáo dục đối với bà Lưu Thị Bích T2.

[1.3] Tại phiên tòa, còn có một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt không rõ lý do, mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử giải quyết vụ án, mặt khác, những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ tại phiên tòa. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Những chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Do đó có đủ cơ sở để xác định: Ngày 19/7/2021, bị cáo có hành vi đánh bạc trái phép, bị công an bị **công an xã T** xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng đã nộp phạt xong ngày 09/9/2021. Đến ngày 30/3/2022, bị cáo tiếp tục tham gia đánh bạc cùng với **P, Quốc T, Hữu T1**, thì bị bắt quả tang với tổng số tiền đánh bạc là 1.970.000 đồng.

Do đó Hành vi của bị **Trần Thanh K** đã cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo **Trần Thanh K** về tội danh và Điều luật đã viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[3.1]. Mọi loại hình sát phạt ăn thua bằng tiền đều được xem là hành vi “Đánh bạc”, nó là nguyên nhân làm tiêu tán tài sản, phá vỡ hạnh phúc gia đình, làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự khác; ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương và cuộc sống bình thường của xã hội.

[3.2]. Bị cáo **Trần Thanh K** là một người trưởng thành, có sức khỏe và điều kiện làm ăn chân chính. Lẽ ra, bị cáo phải biết cố gắng lao động để tạo ra của cải vật chất một cách chính đáng nuôi sống bản thân và trở thành công dân có ích cho gia đình, xã hội, làm tấm gương tốt cho mọi người xung quanh và con cháu noi theo. Bị cáo từng bị xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép” với số tiền 1.500.000 đồng lẽ ra bị cáo phải xem đó là bài học cho bản thân để tránh xa con đường phạm tội. Thế nhưng, không làm được điều này, do ham mê thắng thua bằng hình thức may rủi, muốn có nhiều tiền để tiêu xài mà không phải tốn nhiều công sức lao động cực nhọc nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo hoàn toàn nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật và gây ra nhiều hậu quả xấu cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do đó, cần phải có một mức án nghiêm mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội, nhất là trong tình hình các tệ nạn xã hội đang diễn ra ngày càng nhiều và diễn biến ngày càng phức tạp như hiện nay.

[3.3]. Về tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi vi phạm của bản thân và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[3.4]. Về tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo làm thuê không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Vật chứng thu giữ là 05 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng đã được xử lý trong quá trình điều tra nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6]. Án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo **Trần Thanh K** bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo **Trần Thanh K** phạm tội “Đánh bạc” xử phạt bị cáo **Trần Thanh K** 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo **Trần Thanh K** phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, sự tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Cơ quan điều tra;
- Bộ phận THA Tòa án;
- Bị cáo;
- UBND xã, phường, thị trấn nơi bị cáo cư trú;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

Phạm Văn Dương